

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 102/2022/HSPT
Ngày: 31/8/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÂM VƯƠNG MỸ LINH

Các Thẩm phán: 1/ Ông NGUYỄN TUẤN LONG

2/ Ông TRẦN ANH KHOA

- *Thư ký phiên tòa:* Ông LÊ NGỌC XUÂN THIÊN – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông PHẠM BAI - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 110/2022/TLPT-HS ngày 29 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Võ Minh T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HSST ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

VÕ MINH T - Sinh Ngày: 27/8/2003 tại K

Nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện D, tỉnh K.

Nghề nghiệp: chăn nuôi; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Võ Văn Q – Sinh năm: 1978 và bà: Nguyễn Thị T – Sinh năm: 1979, chưa có vợ con

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Võ Minh T:* Luật sư Phan Tấn H (Văn phòng luật sư Phan Tấn H) thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa. Luật sư H có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ông Đinh Tiến D – Sinh năm: 1986

Trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn C, huyện C, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

2/ Ông Võ Văn Q – Sinh năm: 1978

Trú tại: Thôn T, xã D, huyện D, tỉnh K. Có mặt tại phiên tòa.

3/ Bà Nguyễn Thị T – Sinh năm: 1979

Trú tại: Thôn P, xã D, huyện D, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1/ Ngô Thiên V – Sinh ngày: 24/01/2005

Trú tại: Thôn P, xã D, huyện D, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Tuyết N - Sinh năm: 1971

Trú tại: Thôn P, xã D, huyện D, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

2/ Phan Thành P – Sinh ngày: 01/12/2005

Trú tại: Thôn Đ, xã D, huyện D, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan D – Sinh năm: 1974

Trú tại: Thôn Đ, xã D, huyện D, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

3/ Lê Nguyễn Văn T – Sinh năm: 2001

Trú tại: Thôn C, xã S, huyện D, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

4/ Nguyễn Thị Bích N – Sinh năm: 1991

Trú tại: Tổ dân phố T, thị trấn C, huyện C, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

5/ Huỳnh Huệ H – Sinh năm: 2001

Trú tại: Ấp T, xã B, huyện G, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

6/ Phan Thị Mỹ N – Sinh năm: 1998

Trú tại: Tổ dân phố Y, thị trấn C, huyện C, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

7/ Lê Hoài Bảo T – Sinh năm: 2001

Trú tại: 41A N, phường 1, thành phố Đ, tỉnh Đ. Vắng mặt tại phiên tòa.

8/ Võ Thị Thu N – Sinh năm: 1992

Trú tại: Ấp A, xã C, huyện M, tỉnh V. Vắng mặt tại phiên tòa.

9/ Đậu Thị H – Sinh năm: 1995

Trú tại: Thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Q. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 11/12/2020, Võ Minh T, Phan Thành P (sinh ngày 01/12/2005), Ngô Thiên V (sinh ngày 24/11/2005), Lê Nguyễn Văn Tr sau khi ăn uống thì rủ nhau đi hát karaoke nên V gọi điện thoại nhờ Nguyễn Thị Bích N tìm quán và rủ N đi hát cùng. N đồng ý và hẹn gặp V tại Cây xăng L ở thị trấn C, huyện C; đồng thời gọi điện thoại rủ thêm Huỳnh Huệ H, Phan Thị Mỹ N và Lê Hoài Bảo T.

Trên đường đi từ huyện D vào huyện C, xe mô tô của V bị hỏng nên T, P, Tr đến gặp N trước. Sau khi gặp nhau, N dẫn nhóm T đến quán karaoke C do ông Đinh Tiến D làm chủ ở tổ dân phố T, thị trấn C, huyện C. Cả nhóm vào phòng Vip 4 và gọi thêm hai nhân viên là Võ Thị Thu N và Đậu Thị H vào phục vụ, một lúc sau thì H đến. Lúc này, T đi ra khu vực công quán đợi V thì gặp 2 thanh niên chưa

rõ nhân thân, lai lịch mời mua ma túy sử dụng. T đồng ý mua 01 bạch ma túy khay, 02 viên nén màu xanh và ống hút quán bằng tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng với giá 1.500.000 đồng rồi vào hỏi mượn Huỳnh Văn Đ (nhân viên quán) 01 đĩa sứ màu trắng mang vào phòng Vip 4, đặt ma túy lên đĩa sứ, mời mọi người sử dụng. Cùng lúc này, V, Mỹ N và T1 vào phòng Vip 4. Cả nhóm gồm T, P, V, Tr, N, H, Mỹ N, T1, Thu N và H dùng thẻ ATM của V phân ma túy thành từng đường nhỏ, rồi dùng ống hút quán bằng tờ tiền polime để hít ma túy vào mũi. Riêng T và H mỗi người sử dụng thêm ¼ viên nén màu xanh. Đến khoảng 01 giờ 10 phút ngày 12/12/2020, Tổ công tác gồm Công an thị trấn C phối hợp Công an huyện C tiến hành kiểm tra hành chính quán karaoke C thì phát hiện nhóm đối tượng trên đang sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành lập biên bản và thu giữ: 01 đĩa sứ màu trắng bên trên có chất bột màu trắng; 1,5 viên nén màu xanh; 01 thẻ ATM; 01 ống hút quán bằng tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng.

Quá trình kiểm tra tại quán, Tổ công tác còn phát hiện:

Tại phòng Vip 5 có 07 đối tượng gồm: Lê Nhật T, Võ Thiên T1, Nguyễn Hữu Th, Nguyễn Thị Tiểu P, Nguyễn Thị Mỹ V, Lò Kiều K và Lê Thị T, thu giữ trên bàn: 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa cứng và 01 ống hút quán bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng. Quá trình làm việc các đối tượng khai nhận: khoảng 22 giờ 30 phút ngày 11/12/2020, sau khi ăn nhậu xong, T1, T và Th đi đến quán karaoke C để hát karaoke. Cả nhóm vào phòng Vip 5 và gọi Lê Thị T (nhân viên quán) vào phòng phục vụ. T1 gọi điện rủ P đến hát cùng, P đồng ý và rủ thêm V và K. P và V đến trước, còn K bận việc nên đến sau. Khi cả nhóm đang hát thì có 01 đối tượng chưa rõ nhân thân, lai lịch vào phòng mời mua ma túy nên cả nhóm đồng ý mua và sử dụng. T1, Th và T thỏa thuận cùng nhau góp tiền mua 01 bạch ma túy với giá 900.000 đồng. Sau khi nhận tiền, đối tượng trên đổ ma túy ra đĩa sứ đựng trái cây ở trong phòng, dùng thẻ nhựa cứng phân ma túy thành từng đường nhỏ và chỉ cho cả nhóm cách dùng ống hút quán bằng tờ tiền polime hít ma túy vào mũi rồi bỏ đi. Cả nhóm chuyền tay nhau đĩa sứ đựng ma túy để sử dụng. Đến khoảng 01 giờ ngày 12/12/2020, K tới phòng Vip 5 thấy T, T1, Th, P, V và T đang phê ma túy, trên đĩa sứ còn một ít chất bột màu trắng nên đã tự mình sử dụng hết số ma túy này, sau đó lực lượng Công an vào kiểm tra, phát hiện sự việc.

Tại phòng Vip 6 có 09 đối tượng gồm: Nguyễn Phùng Đức N, Võ Trí Đạt K, Trần Việt H, Trần Nhật Khải H, Nguyễn Hữu C, Huỳnh Ngọc H, Đỗ Minh T, Nguyễn Thị Hồng V và Nguyễn Thị Thúy N; thu giữ trên bàn: 01 đĩa sứ màu trắng trên đĩa có chất bột màu trắng và 01 ống hút quán bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng. Quá trình làm việc các đối tượng khai nhận: khoảng 23 giờ ngày 11/12/2020, C (chưa rõ nhân thân, lai lịch) rủ K đến quán karaoke C uống bia và hát karaoke, K đồng ý và rủ thêm N. Đến quán cả ba vào phòng Vip 6 để hát. Trong quá trình hát, K đi ra ngoài nghe điện thoại, còn C đi ra ngoài một lúc rồi vào phòng mang theo đĩa sứ màu trắng, bên trên đựng ma túy. C dùng thẻ nhựa cứng phân ma túy thành từng đường nhỏ và mời N sử dụng. Khi N và C đang sử dụng ma túy thì K, Huỳnh Ngọc H (bạn K), T, H, C, Trần Việt H (bạn N) vào phòng hát và cùng sử dụng ma túy bằng cách ống hút quán bằng tờ tiền polime hít ma túy vào mũi. Cả nhóm gọi 02 nhân viên quán là Nguyễn Thị Hoàng V và

Nguyễn Thị Thúy N vào phòng phục vụ nhưng N và V không sử dụng ma túy. Khi lực lượng Công an vào kiểm tra, phát hiện sự việc thì C đã rời khỏi phòng Vip 6.

Tại phòng số 7 có 01 đĩa sứ màu trắng trên đĩa có chất bột màu trắng và 01 thẻ nhựa cứng. Tuy nhiên, quá trình kiểm tra không phát hiện có đối tượng nào ở phòng số 7. Qua làm việc với nhân viên của quán thì vào tối ngày 11/12/2020, có một nhóm khách lạ vào phòng hát và đã rời đi, nhân viên chưa dọn dẹp, vệ sinh phòng thì lực lượng Công an vào kiểm tra.

Tại Kết luận giám định số 67 ngày 11/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Mẫu ký hiệu A gồm: Chất bột màu trắng là ma túy có khối lượng 0,0259g là loại Ketamine; 02 mảnh viên nén màu xanh là ma túy có tổng khối lượng là 0,1645g là loại MDMA. Chất bột màu trắng trong mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy loại Ketamine, không xác định được khối lượng. Chất bột màu trắng trong ký hiệu C gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0351g là loại Ketamine.

Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HSST ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định: Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Võ Minh T 7 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 04/5/2022, bị cáo Võ Minh T có đơn kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Minh T giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử vụ án vì có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” đối với hành vi của Lê Nhật T, Võ Thiên T1, Nguyễn Hữu Th tại phòng Vip5 quán karaoke C và cần điều tra, làm rõ đối tượng phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tại phòng Vip4 quán karaoke C theo nội dung tình tiết mới bị cáo Võ Minh T cung cấp tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, đồng thời một số biên bản lấy lời khai của bị cáo Võ Minh T không có sự tham gia của người giám hộ cho bị cáo.

Bào chữa cho bị cáo Võ Minh T, luật sư Phan Tấn H cho rằng việc sử dụng ma túy tại phòng Vip4 quán karaoke C là do cả nhóm cùng thỏa thuận, địa điểm sử dụng ma túy theo lựa chọn của Nguyễn Thị Bích N và Ngô Thiên V, nên bị cáo Võ Minh T không phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Võ Minh T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo kêu oan của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Đơn kháng cáo của bị cáo Võ Minh T đề ngày 04/5/2022 được nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm vào ngày 09/5/2022. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của bị cáo là hợp pháp, do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo nói trên theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tố tụng:

Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã tiến hành triệu tập hợp lệ những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đến tham gia phiên tòa phúc thẩm nhưng tất cả những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nói trên.

[3] Về nội dung vụ án và nội dung kháng cáo của bị cáo:

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Minh T kháng cáo kêu oan. Bị cáo trình bày những lời khai nhận tội của bị cáo ở giai đoạn điều tra vụ án và ở phiên tòa sơ thẩm là không đúng sự thật, bị cáo không phải là người mua ma túy và cung cấp ma túy cho những người khác sử dụng tại phòng Vip4 quán karaoke Crown II, khối lượng ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ tại phòng Vip4 là do Nguyễn Thị Bích N mang đến phòng karaoke và lấy ra cho tất cả mọi người cùng sử dụng. Bị cáo đã khai báo không đúng sự thật tại giai đoạn điều tra và phiên tòa sơ thẩm do nghe theo lời của Nguyễn Thị Bích N và Ngô Thiên V.

Đồng thời với việc thay đổi lời khai, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Võ Minh T cung cấp bản trích nội dung các tin nhắn trên Facebook Messenger giữa bị cáo và những người có nickname “V Gà”, “Lê Nguyễn Văn Tr”. Theo bị cáo, đây là những tin nhắn giữa bị cáo và Ngô Thiên V, Lê Nguyễn Văn Tr vào ngày 08/5/2021, nội dung trao đổi đề cập đến việc Nguyễn Thị Bích N là người mua ma túy cho cả nhóm sử dụng chứ không phải là bị cáo và có sự thỏa thuận, trao đổi về việc thay đổi lời khai tại cơ quan tiến hành tố tụng giữa T, V và Tr.

Xét thấy: Việc bị cáo Võ Minh T cung cấp bản in các tin nhắn trên Messenger giữa bị cáo và nickname “V Gà”, “Lê Nguyễn Văn Tr” là tình tiết mới xuất hiện tại giai đoạn xét xử phúc thẩm. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy cần thiết phải điều tra, làm rõ thân nhân, lai lịch của những người tham gia nhắn tin trên Messenger theo các tin nhắn mà bị cáo Võ Minh T đã cung cấp tại giai đoạn xét xử phúc thẩm; làm rõ tính xác thực, tính chính xác của các tin nhắn; làm rõ nội dung các tin nhắn có phải trao đổi về nội dung vụ án “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tại phòng Vip4 quán Karaoke C ngày 11/12/2020 hay không; đồng thời tiến hành điều tra làm rõ có hay không việc thông cung, nhận tội thay cho nhau giữa những đối tượng có liên quan, đồng thời làm rõ chủ thể phạm tội và hành vi phạm tội của các đối tượng nói trên. Trong trường hợp có dấu hiệu của hành vi phạm tội “Cung cấp tài liệu sai sự thật hoặc khai báo gian dối” theo Điều

382 Bộ luật Hình sự thì yêu cầu cơ quan tiến hành tố tụng có thẩm quyền tiến hành xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

Mặt khác, cần thiết điều tra làm rõ các dấu hiệu phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” của các đối tượng tại phòng Vip5 quán Karaoke C vào lúc 21 giờ ngày 11/12/2020, theo như yêu cầu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Do việc điều tra ở cấp sơ thẩm chưa đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được, có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm nên Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy có căn cứ để hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về án phí: Bị cáo Võ Minh Trí không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 345, điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a, b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HSST ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa để điều tra, giải quyết lại theo thủ tục chung.

2/ **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Võ Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1 - TANDTC
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa (Phòng hồ sơ)
- Công an huyện Cam Lâm
- VKSND huyện Cam Lâm
- Chi cục THADS huyện Cam Lâm
- TAND huyện Cam Lâm
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM VƯƠNG MỸ LINH